

TRUNG BAC

CHỦ NHẬT

1-3-77

Trong lịch sử quân tranh từ xưa đến nay, Cuộc tấn công của quân Đức bắt đầu từ 1er September 1944, chỉ trong không đầy một tháng, quân Đức đã đánh tan quân địch và trả kết những khu kháng chiến cuối cùng.

Chương trình hành binh và lực lượng của Đức và Ba-lan do các nhà chuyên môn quân sự đã khảo sát có thể tóm tắt như sau đây:

Chương trình tấn công của Đức

Chương trình hành binh của Đức mục đích là đánh bại quân đội Ba-lan rất nhanh để cho các nước đồng minh của Ba không có tại giờ đem quân sang giúp hoặc khởi một cuộc đại tấn công ở phía Tây để chia bớt lực lượng Đức. Vì thế từ 20 đến 25 1er Septembre, Đức đã tập trung ở dọc biên thủy phía Đông, tại Đông-Pru và ở S ovig-le (Tập-khẩu) Ba gần tư số quân hiện dịch và 90 phần trăm số phi cơ chiến đấu. Đức định lấy số đông và nhiều chiến cụ để đè bẹp Ba-lan. Các lộ quân Đức đang đi đánh Ba-lan chia làm hai khu: Khu phía Bắc đặt dưới quyền chỉ huy Tướng Von Boek gồm hai lộ quân: lộ quân của tướng Von Kage có hai mươi sư đoàn đóng khắp miền hành lang Danzig, sư Pomran và Đông-phổ, lộ quân của tướng Von Kuchler gồm 8 sư đoàn bộ binh, một sư đoàn kỵ binh và một sư đoàn cơ giới, đóng ở Đông-Đức.

Khu phía Nam đặt dưới quyền chỉ huy Tướng Von Rausted gồm 35 sư đoàn bộ

binh, bốn sư đoàn cơ giới, hai, 7 hoặc 8 sư đoàn quân trời đất và đạo quân Condor ở nổi tiếng trong cuộc nội chiến Tây ban-nha.

Khu phía Nam chia làm ba lộ quân do các tướng Von Reichenau, Blaskowitz và List chỉ huy đánh khắp miền Tây Nam Ba-lan một phần trong xứ S lésie, một phần ở xứ Slavaquie. Phái quân Đức do hai tướng Kesselring và Loehr đứng chỉ huy.

Chương trình kháng chiến của Ba-lan

Ba-lan biết mình kém thế nên không hy vọng ngăn quân địch tràn vào mà phản kích được. Y-dịnh của bộ tổng tư lệnh Ba-lan là kháng chiến dai dẳng càng lâu càng hay rồi rút lui về giữ phòng tuyến đã sắp sẵn trước để cho quân đồng minh Anh, Pháp có đủ thời giờ đem quân sang giúp hoặc mở một mặt trận ở Tây Âu để bắt quân Đức phải rút mọi phần lực lượng về nhà đó. Dù lúc đó quân Ba-lan sẽ phản công. Phòng tuyến thứ nhất của Ba-lan là ở dọc biên giới Ba, Đức do bảy đạo quân gần từ Bắc đến Nam. Các đạo quân này đều phân nhiệm là kỵ binh có ngân sách tấn công của quân Đức. Trong lúc đó, thì ba lộ quân Ba-lan tập trung ở phòng tuyến thứ hai trong nội địa. Lộ quân thứ nhất dựa vào con sông Vistula ở phía đông nam Thorn, lộ quân thứ hai đóng ở phía đông nam Lodz và lộ quân thứ ba tại ở phía đông Bắc Cracovia. Trách nhiệm ba lộ quân này là chống giữ trên phòng tuyến thứ hai để cho đại quân Ba-lan có đủ thời giờ tập trung và lập phòng tuyến ở dọc các con sông Nerew Bug, Vistula và San. Phòng tuyến thứ ba do vua Ba-lan chỉ huy đóng các quân Đức vừa đã dùng làm cầu để cho những cuộc phản công. Phần nhiều quân trú bị Ba-lan đều tập trung ở sau phòng tuyến thứ ba đó, quân trú bị này ở gần ở các miền phía Đông, thông thường đóng viên ngày được vì tiến đường giao thông và chiến vận rất. Ba lộ quân ở phòng tuyến thứ hai của Ba-lan là

lực cơ đồ 30 sư đoàn bộ binh, là sư đoàn kỵ binh và bảy sư đoàn cơ giới hóa. Quân trú bị có 30 sư đoàn nhưng chỉ một nửa là có đủ vũ khí và chiến cụ tối tân.

Chương trình phòng thủ mà Ba-lan đã nghiên cứu vì sức toán rất cần thận nhưng sau không thi hành được vì nhiều cơ mà những cơ chính là sự chậm trễ trong cuộc tổng động viên của Ba-lan, sự can thiệp rất trễ của lực và quân - liệt của phi quân Đức và cuộc tấn công nhanh chóng mới cách không ngờ của quân Đức nhờ vào các cơ đồ của cơ giới hóa.

Một nguyên nhân chính trong sự thất-bại của Ba-lan

Trong mấy ngày cuối tháng 8, Ba-lan đã thấy rõ những việc của toán chiến tranh của Đức, đang từ ra chính phủ Varsovie nhả ra lệnh cho tổng động viên ngay để để phòng sự bất trắc. Nhưng chính phủ Ba-lan không giám thi hành lệnh đó vì như thế tức là không tránh được chiến tranh nữa; vì Ba-lan muốn tỏ ra cho các nước đồng minh của mình và liệt cường thế, rằng chính Đức là nước đã khai hỏa và cơ y tâm lý. Sự chậm trễ trong cuộc tổng động viên đã có những ảnh hưởng rất tai hại cho Ba-lan vì khi xảy ra chiến tranh Ba đã không đem tập quân trú bị ra trận và một số các sư đoàn ở tiền tuyến cũng không có đủ số quân lính để chống với quân địch. Khi quân Đức đã vượt qua biên giới Ba-lan thì cuộc tổng động viên trong nước mới bắt đầu. Xét ra thì Ba-lan đã không lúc nào đem được hai lực lượng ra trận mà lại phải đối đầu với một lực lượng lớn nhất của quân Đức vừa đông hơn, nhiều chiến cụ hơn lại dự bị sẵn sàng từ trước. Ba-lan thua là lẽ dĩ nhiên.

Công đầu về phi-quân Đức

Một cơ chính trong sự thắng lợi của quân Đức là Đức đã biết lợi dụng phi quân một cách khéo léo và triệt để. Ngay

hôm khai chiến, các đoàn phi cơ Đức đã bay đi đánh phá các trường học, các nơi chứa phi cơ của Ba-lan rất nhiều. Bộ đo hạm Đức đã đo biết rõ các nơi đó từ trước khi xảy ra chiến tranh. Một số phi cơ Ba-lan đã vì phá hủy ngay ở nơi cất cơ không thể đem dùng được. Vì lại có 18 người Ba-lan không hiểu rõ các ngày hăm của phi-quân nên không có những bộ đội phòng không và các xe pháo hoàn toàn. Trong 48 giờ đầu tiên, Đức đã làm chủ bầu trời không trung, phi quân Ba-lan không thể hành động được. Đức đã lợi dụng việc đó để cho phi quân đi phá các đường giao thông, các ga xe lửa của Ba-lan. Ba đường xe lửa chính của Ba-lan từ Bắc xuống Nam, đường Hante Bialie đến Gdynia, đường Miawa đến Varsovie và đường từ Bialystok đến Lwow qua Brat-Litovsk đều bị đánh phá rất dữ. Cuộc tổng động viên Ba-lan đã chậm trễ vì do chúng chậm trễ thêm.

(Xem tiếp trang 22)

PHÒNG XEM BỆNH

BÁC-SỸ PHÁT

21 phố hàng Bưởi
Thị trường - Kiệch, gần nhà Sinh-tử,
cạnh viện Tê-sinh.

Buổi sáng: từ 7 giờ đến 10 giờ 30
Buổi chiều: từ 4 giờ đến 7 giờ

NOVEMBER, 1944. SỐ 11.

Nhà Nghèo
cát TÔ HOÀI - GIÁ 10 xu

CHƠI BẠN TÌNH
(Thơ-thuyết của HOFFMANN)
VỀ NGƯỜI CHƠI BẠN TÌNH - GIÁ 10 xu

DECEMBER, 1944. SỐ 12.

THƠ CHO MỘT THANH-NIÊN ĐỒNG THỜI
của NGUYỄN-ĐỨC-CHÍNH

Chơi Giũa Mùa Trăng
của HÂN-MIC-HÊ

Dư-Hương (Ch-văn)
của NGUYỄN - HÂN-MIC-HÊ
NGUYỄN-ĐỨC-CHÍNH - MIỀN-BẮC

Nhà xuất-bản - NGUYỄN-MƠI
Số 40: NGUYỄN-NGỌC-CHƯƠNG
151 đường Henri d'Orleans - HANOI

Ý-NGHĨA VÀ ĐẶC-CHẤT CỦA THƠ' ĐU'ƠNG

Ý nghĩa của thơ Đường ra
làm sao? Đọc chất của thơ
Đường ở chỗ nào?

Chứng ta sau khi đi bỏ
đều những điều truyền
thuyết, sai lầm, thần bí và
những quan niệm về thế
Đương cần phải sửa chữa
giải thích lại về y-giáo và
đặc biệt là thế Đương.
Chúng ta cần hiểu rõ y-giáo
của thế Đương là căn cứ
độc lập của thế Đương
mà là ra. Thế nào nhận thấy
của nó, thế Đương là nhất
cũng rõ hơn cái đặc chất rõ
của nó.

a) **Thơ Đường là thơ sáng tạo.** Chẳng phải tự chúng ta hãy già nói thơ Đường là thơ sáng tạo, người đời trước đã có nói rồi: Vương Ngự Đường trong hai tựa cuốn Đường nhâm sự đã từng có nói rằng:

• Đoàn bạn thi nhân như
Lý-Mã, Hán, Liễu Nguyên,
Địch, Trương Vương,
Lý Hạ, Mạnh - Giác đời
Đường đều về tài hoa lẫn
người xưa không thế Tề,
Lương, không theo Hán,
Nguyễn, nhà thơ lập chí gọi
là cuộc biến vô cùng biến.
Mauger và xem từ hai đời ra
Khởi nguyên, Thiên chức và
sư các nhà từ trong ông
của truyền ra, xem hai cái
vật trong lòng, từ lý đến
thường hay, các biến trong

thường đang đều là những
luyện cả đôi danh sĩ bấy giờ
lầu ra cả. Cho đến bài
« Hoàng hà viễn tượng »
của Vương-chi-Hoà, và bài
« Chiến dương bất lạc »
của Yue-gi-ương-Linh,
đều say vần của người khác ;
mà bài « Vị tinh triều vũ »
của Vương-Duy, lại truyền
lệ : chẳng rằng, kẻ hiểu sự
lời đem phải làm khác hẳn
« Dương quang tam điệp ».
Ngòi ra còn như các bài
của Lưu-vũ-Tĩnh, Trương-
Huyền, cũng không thể viết.
Thế đó mà mỗi bài trăm năm
đời Đường lại tiếng và lời
luyện cả, tức là nhạc phải
trong ba trăm năm của đời
Đường vậy.

Vương - Khải - Văn trong
sắc Đường thư chú gia
nguyên lưu a có nói :
"Thế quen trong ba đời
Đường, các bài của mọi
người làm ra, đều phổ hay
điều dễ khiến các riêng mình,
nên không ai lại còn bắt
chước đời xưa".

Hai đứa nhóc thấy kẻ trộm
rút là xáo động, do ở chỗ
chạy lên bắt chước các
nhóm, « không thế Nam
Nguy», « không theo T3,
Lương đã biến thơ Đường
thì thơ sáng tạo; do ở chỗ
« các bài từ xưa của trước
ta, các con hát xuống làm,
các ký định thường hát, các

hiền - thông thường dân,
đều là những tuyệt cố của
các danh - sĩ bấy giờ làm lễ
ở thờ Bối - thờ Đường là
nhạc phủ. Là sáng tạo văn
nhã nhạc phủ, đó là hai ý
nghĩa trọng đại của thờ
Đường mà Vương - ngư
Đương, Vương - khải - Văn đã
giải rõ cho chúng ta biết.

B) *Thơ Đường là âm nhạc.*
Vương-thi-Tên nói : « Ba trăm thiên một, mà sáu có thì, tao, phá ; tao, phá khác với nhạc mà sáu có thì như vậy, chỉ nhạc mà không hợp tác, mà đem lại tuyệt-vệ đối Đường làm nhạc - phá » Cái đó là thể Đường với âm nhạc có nguồn gốc rất sâu. Bởi Đường là âm nhạc mà Thi thơ Đường vì âm nhạc lại nó y nghĩa thế nào ? Nội dung của nó, không thể không trước hết nói rõ cái thể đó mới với văn học của người Trung quốc trên lịch sử. Người Trung quốc đối với văn học thường thường có hai cái thái độ trái hẳn nhau, một là cái quan-niệm « văn có nhạc » một là cái quan-niệm « văn có điệu khúc », tức nhà văn bình thường dần dần chán chữ và rời bỏ nhạc như lời văn cổ đại, nhưng cũng thì lại không quên làm những lời văn điệu khúc. Vì vậy mà

cho đạo thống những không
đủ để tuyên thệ làm chủ và
chỉ làm một tình - cảm đi
nữa cho nên họ thường là
trung ương văn-học chính -
tông, nhẩy rú, đi vào giới
đạo - tác trong dân văn học

đang gần. Văn học dân gian là sự vui vẻ tâm chủ, tự sự và trữ tình, văn học và âm nhạc tự nhiên kết hợp với nhau. Chỉ có văn học có tính âm nhạc tự, mỗi lời văn học đại biểu cho một mạch của một thời đại, tạo nên một thế giới tinh thần.

đại loại của một thanh niên
đầu tiên của lý lịch. Các
nhân chứng những chỉ số về
phần về phần Hing-mau, chỉ
bị đưa ra để vấn đề của tin
âm nhạc 3 phát lại chiến
thắng của chỉ số khác của
trong sự dân hát làm vấn
đề này không về nhà
phải gọi học cũng như
thường của dân chỉ là
vấn đề của dân - hoặc
tuyên bố những mối liên
tương tượng mà ở trong
vấn đề đặc biệt không
tuyên bố ra được. Cho
mà chỉ giữ lại thực về vấn
đề này, một thời đại.

lại là do những lời và
tính của họ. Tôi nhớ một
câu chuyện. Nơi này về
văn học do tính âm nhạc
mới là đại biểu phương
giáo trị phẩm văn học thanh
lý ở Trung quốc. Đó là
giáo trị của văn học âm nhạc
đó mà phần đại số là
âm nhạc của thơ Đường
như trong cuốn Bình luận
thơ cổ đại.

* Kêu gọi Trào-Lưu, 11
đến 30, theo chủ
Đương-lưu. Các địa
phân bố ở trong các địa

lâm ca khúc. Ba chương-
Thanh-bình-diệu của Lý-
Bạch cũng vẫn là tuyệt cú,
câu thơ của Nguyễn Bạch
cũng do các người trí âm
hiệp vào âm luật, dùng
hát cả.

« Vai chèo thiên nhạc phủ của Lý-Hạ, các nhạc công đều phải làm các bài dân sắc. Những thơ của Lý - Ich và Lý-Hạ, mỗi hai vừa làm xong, các nhạc công mới nhạc đem tiếp múa Mỵ ở phủ vào dân dâng hát hợp của vua ».

Cuốn sách đó man chi lạc
nói :
« Các thi-nhan trong đời
Khải-nguyên như Vương-
xương-Lân, Cao-Thiên-
Vương-chi-loãn đều bị
định hình rùa, các con
hải cẩu-tên cũng gọi là
đạo-nghị-an-tặc. Nhưng
giáo-ben-vai-như-ràng-
« Chúng ta đây có tiếng từ
hải, chưa phải từ đạo-
tặc xem các con hải-
nhân đó định hình rùa ». Rồi
một con hải-xương hải-bi-
truyệt củ của Xuân-Lân
rằng :

Hàn vũ liên giáp d
nhân Ng
Đinh minh khang kh
cun c
Lanđweng thần h
trung c
Núi phỉn băng-lâm
nước

Nghĩa là:
Qua sông như tạnh nước
Ng
Tạo tạo như hổ nằm ra đường
H

Bạn thân tranh-Lưu
lòng bằng một mảnh
trong ngực-

Phụng trăn bình - minh
 him d'ân khai,
 Thả lương đoàn - phiên
 công bài-hải,
 Ngục nhơn bài sếp hân
 nhu d'ân.

Đo 141 Chiến-dương nhất
đánh lại.

Nghĩa là :
Sống ra đời người của
vàng.

Tay cầm quạt phẩy lông
càng ngửa ngang.

Mã Hồng còn làm quen
không.

Còn đem bóng đá chiến đấu
lại sáng.

Một con hải tượng bắt
tuyệt của Cao-Tiếnch:

Khai thác lợi ích thế,
Kiến quốc thêm một thư,

Bà-dai há-tích-mích,
Đo (h) Tê-vân cù.

Nghĩa là :
Đúng không mà Tráp ừ

Thư anh ngày trước này đây

Dạ-dai vãng-vô lự thung /

Chu-Hoan nói:

«Cổ đạo giới hải lân,
nên không phải làm tôi.

nhất đời không cần, cũng
các anh tranh anh, bằng

không cho anh đến phải lấy
tôi ở đây.

Hồng chức và các nhà
Hoàng-hà viên thượng

Thật phẩm cổ (Đồ cổ)

Trong số họ ta còn

Đầu tháng 8 ở Huế

[illegible]

Thơ là một mảnh, non
vào muôn trang,
Sở dĩ gọi như thế
nàng.

Chỉ Hoa cười đùa hai
người rằng:

Có anh nhà quê kia,
tôi có nói bậy đâu kia?

Coi đó đủ biết các con
bà, cô nào đời Đường, lấy
thơ của danh sĩ bấy giờ
làm các bài hát, đã thành
là tục thường vậy.

Theo mấy ông ký lục kê
trên, thấy rõ thơ ca của
người Đường cũng nói âm
thay có quan hệ mật thiết,
chẳng những các cô nào
lấy được đọc các bài hay
của danh sĩ làm vẻ vang,
các danh sĩ cũng lấy các
bài hát thơ được các cô
đeo nài đến, làm vui vẻ.
Rồi vì các danh sĩ các bài
thơ viết cho xuống hát,
nên thường có làm cho ra
giọng điệu của những
thường, các cô nào đến có
thể hiểu được, nhân
đó, lại sinh ra cái đặc điểm
thơ ca của họ Đường.

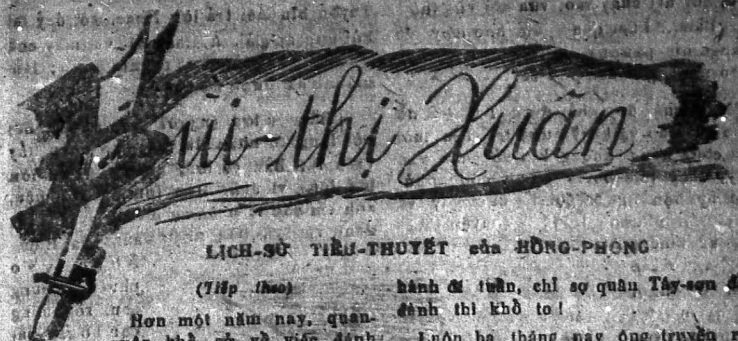
Thơ Đường là thông
thường. — Người Đường
làm thơ dù không hề bỏ
bị đi mà đáng, như bọn
Lý Nghĩa Sơn, họ làm rất
nào hiểu, nhưng số nhiều
bài hát nói là rất thông
thường. Những thơ của

Bách Cư Sĩ, tất khiến các
bà già quê nhà đến hiện
được cả. Bà ông lập thì
Trưởng Khanh của Nguyễn
Trần nói rằng: « Trong
khoảng 20 năm, trên tường
vách các nơi cấm-tính, từ
quán, nhà trạm, không
đâu là không viết, các
vương công, dân bà, và
các mẹ: đồng đều là không
ai là không đọc. Thêm chỉ
có nhiều kẻ viết thành
từng bản đem bán khắp
nơi, hoặc có kẻ cầm đi để
đi lấy rượu chè, dân dân
cũng thay như thế đủ rõ
thơ Đường đã thành là món
chơi vui của các dân chúng
trong thường. Thơ Đường
sở dĩ thành ra món thông
thường như thế, cũng là do
ở các thơ Đường gần có
thần âm - nhạc vậy.

D) Thơ Đường là thơ thời
đại. — Làm sao lại bảo thơ
Đường là thơ thời đại? Vì
có thể vậy đi, đến có tính
thời đại mạnh mẽ, nó mới
y nghĩa thời đại; cũng như
mỗi nhà gá trị của thế
văn. Sự biến thiên về văn
học Trung-quốc, có thể lấy
thế văn làm đại biểu, chia
thành mấy thời kỳ: Từ Chu
đến Đường gần là thời đại
« thơ »; Tống là thời đại
« thơ »; Nguyên là thời đại
« văn »; Minh, Thanh là
thời đại « văn - thuyết ».
Riêng trong thời đại thơ,
Chu là thời đại thơ là

ngôn, hai đời Hán là thời
đại, khác thế. Nguyễn-Tân
Lục-triều là thời đại cổ-thi,
Đường là thời đại thi thể
mới. Lại nói theo một nghĩa
hẹp lại: Thơ Đường chỉ là
thời đại thơ « ngữ - cổ ». Có
xét xem cái nguyên-tắc
tiên hoa trong văn học này,
thường thường là lý luận
càng nghiên cứu, càng
thưa xuôi, sự vật càng vẫn
đứng càng bền chắc; riêng
về thế văn lại không thế,
ở vào khi một thế văn mới
trở ra, mặc người ta sáng
tạo, mà mang, làm mới
làm đẹp thế văn, nhưng
đang làm rồi, càng đang
càng lầy lờn, càng
càng lầy lờn, càng
càng làm không ra vẻ
mới, đến về cổ càng làm
người ta sinh chán rồi.
Thời-gian càng lâu, thế
văn càng cũ, bấy giờ sẽ có
thế văn mới các nhà
cổ-thi ra, làm nên một thời
đại mới. Đó là văn-học
thời đại, tức là chỉ về văn
học do một thời đại đã
đang văn sĩ mới mà sáng
tạo nên. Bảo đời Đường là
thời đại thơ, tức là nói
họ Đường là văn học
sáng tạo thuộc về thời đại
thơ, là một lần biến. Thơ
Tống đã cũng là thơ, nhưng
không phải là thơ của thời
đại thơ, thời đại sáng tạo
của thơ qua đi đã lâu rồi.

SỐ BẢO



LỊCH-SỬ TIỂU-THUYẾT của HỒNG-PHONG

(Tiếp theo)

Hơn một năm nay, quan
quân khổ sở về việc đánh
giết Tây-sơn, tổn hao vật và mà không
thụ được công trạng gì cả. Nhất là
quan - quân ở phủ lý Quy-nhơn, vì
Tây-sơn là đất thuộc hạt. Triều đình đã
bỏ ông Nguyễn-khắc Tuyên, chức tuần
phủ, vào làm tướng lưu-thủ thành Quy-
nhơn, và trông cậy việc trừ diệt Tây-sơn.
Vì ông có tiếng dũng-mãnh, thiện chiến.
Nhưng ông cũng chẳng thu được kết-quả
gì hơn hai việc trước lưu-thủ trước, đi
bị triệt-hối.

Còn tệ hơn nữa, là dưới trách-nhiệm
ông, quân Tây-sơn lại tràn-lan thế lực to
thêm và rộng thêm; mỗi lần ông đem binh
diễn-phủ, là một lần rước lấy con số
tổn hao, tiếng làm bại-trận.

Quan trấn thủ Quảng-nam, dinh (tức bấy
giờ Quy-nhơn) thuộc về dinh Quảng-nam
thống-hạt) thường từ giấy trách móc và
đề-dọa đủ điều, khiến ông cảm thấy khó
chịu như người nằm trên lửa, nằm trên
núi, như người đã trôi nổi trên lưng-còp,
không thể nhảy xuống được nữa.

Mỗi khi nghe ai nhắc đến tên Biện
Nhạc - mà hàng ngày có dịp nghe nhắc
đến không biết mấy lần - ông gửi
mình thộn thộn. Bận rộn chưa tới,
ông đã bắt đầu - hết - các công việc
thành ý sai hạn cách phòng rải nghiêm
mặt; chính ông, đêm đêm phải thức

hành đi tuần, chỉ sợ quân Tây-sơn đến
đánh thì khổ to!

Loan ba tháng nay ông truyền rao
trực thường cho quân dân ở lưu-khấp
vàng, hề ai bắt sống hoặc chặt đầu Biện-
Nhạc đem tới nộp ông, sẽ được thưởng
2 nghìn quan tiền và ông lại xin triều-
đình đặc-cách bổ làm ty-lưu hay khám-
lý một dinh trấn. Khoản tiền 2 nghìn
quan ở đời bấy giờ là tư-sản một nhà
giàu khá! Số tiền to ấy không phải của
triều đình, mà là tiền của ông, vì ông
là con nhà tư-phủ. Muốn cho khỏi bị
quan trên luôn luôn trách-vấn, nên
thế lập công to với triều đình, cho nên
ông không ngại ngại về tiền tài và
tráo môn thường lo ấy, để khuyến-
khích những người mộ danh hám lợi
sẽ cây cưa bắt được Biện-Nhạc hộ ông.

Buổi trưa hôm ấy, lính phủ đã đem
ra phong - văn bởi những bà - tình
đ, cho bà, đồn rằng tên Biện-Nhạc
đã bị bắt, bắt sống; ông Nguyễn-khắc
Tuyên khắp khổ-mừng thăm, nhưng cũng
sợn bán nghi bán tín. Ông sai hai hạ-thủ
hỏi cố ngựa đi thăm dò tin tức, chắc lại
hỗ trợ về đến bàn phủ nhau; Biện-
Nhạc quả bị quân dân ở Phủ lý bắt, bắt
bắt sống được ở một làng gần huyện-ty,
hiện đang giữ làm phủ, chỉ nói buổi chiều
đến nơi.

Giờ mới, ông và công-dương người anh
nông chủ, bỗng có tên lính là người cùng

ĐÃ CÓ BẠN

ARISTIDE BOUEICAUT

nhà cách-mệnh-nhân

Chàng - một thế - giới

Thư và memento of the

HAO-CUO

viên

DUONG - VAN - MAN

Số 101, phố 101, 101

Số 101, phố 101, 101

CLIC 72, Rue Wladimir

phải, nói hải chạy vào, vừa nói vừa thở.
— Bầm... Bầm quan lớn, hương lý và tuần-dinh phường Đông-an đông cũ Biện-nhạc, giải đều phải rồi!

Mừng quá, ông nhảy đứng lên, bắt đồ cả điều trái và khay nước trà Tân mới pha chưa uống. Không kịp vỗ chân vào giày, chạy học-tức ra ngoài, đóng phủ Bắc-kỳ, bọn người gọi là hương lý và tuần-dinh phường Đông-an (huyện Pha-

ly), kẻ không củi, người áp giải, 15 - nhố, đến mười người, vừa đến nơi. Sân người áp - giải, họ đem ra phết thấy - lý, và tương - tuần, trong tay đều cầm dao kiếm, đao mác, để phòng bất trắc. Ta đây thấy quan phủ chạy ra, nhẩy với tăng ngã náo, chấp tay vái chào sải đất.

Quan chạy lại bên celli, nhìn vào trong sổ lý lương, rồi mỉm cười như phốp:
— Ủ, hằng này chính phủ, Biện-Nhạc đây mới... Mì căn-trần-lành làm việc này, thôi?

— Bầm này quan lớn, chúng con hết thời và biết tới nhiều lắm! Nhạc ngồi trong tù làm bộ sợ sệt, trát khăn đỏ từ xuống, chấp tay vái lấy quan phủ và nói rất nhỏ cung kính: — Trăm sự nhờ quan lớn thương tình chăm chú cho chúng con, được phần nào hay phân ủy, ai tới mà đã có mấy đầu tù, chết chém đang vữa, chớ chém chước gì? Ông

luyện bầm mới trả lời Nhạc, rồi dạy lại bởi bọn áp-giải. — A, thấy lý và mấy chú tương-tuần giỏi lắm, ta khen cho; làm sao mà bắt được họ thế?

— Bầm cụ lớn (người mặc áo địa, đội nón lông, tay nhấc là thấy lý, chấp tay và nói)... Bầm cụ lớn, nhân thấy cụ lớn hết lòng vì dân, treo thưởng rất hậu, anh em con vì phần sự mà sống vì ham danh vụ lợi, bầm nhân đánh lừa Biện-



Nhạc vào phòng chúng con, rồi chúng con bỏ vậy, bắt được cả mấy thầy trò nó...

— Ủ, còn mấy cái nữa kia ư, sao không giải lên một thể, quan phủ hỏi.

— Bầm vâng, còn bốn đứa nữa, thả họ nữa, thấy lý đáp. Nhưng trong lúc thăng thời, anh em không kịp đóng cửa mà giải lên một lần, cốt giải tên thủ phạm

lên trước. Còn bốn đứa kia hiện giam ở trong tù, canh giữ rất kỹ, xin để ngày mai giải nộp!... Bầm cụ lớn, thấy trò nó giải về quá, trát trắng lưng con hợp lại, còn năm chục người, từ trên và bị thương đến ngoài chợ, mới bắt nó thấy trò nó...

— Có thể, cũng là ra các người xứng đáng môn tiên thưởng ta treo, và rồi xứng đáng chớ vì triều đình sẽ ban cho! quan phủ vỗ vai thấy lý và nói: Thôi, bây giờ các người không cần vào

trại giam và ở chơi đây một đêm, ta khao thưởng cho. Đồng-lưu các người đang khen vô cùng!...

Nói đoạn, các Trưần đi kèm bốn đứa, đưa vào trại giam, các hai chục tên lính canh phòng cửa trại; lại truyền đề tiêng một gian buồng, cấm để làm chỗ nghỉ ngơi cho bọn áp-giải, và đến lính hầu dãi dãi họ đi rồi.

Trở về công đường, ông trở chuyện lại với nha-lời, rồi vui mừng vỗ bẹn, vì trong tay ông cầm chìa, với sự bắt được Biện-Nhạc, chẳng những từ nay nhà lại bình tĩnh ở thành Quy-không, sẽ hết ăn vận ngũ cốc, mà về phần ông lại hưởng được tiền chửa dãi nó. Cái gì chứ tổng trấn một dinh là việc năm lòng trong tay, đã có công to thế, lại thêm lì vàng bạc bồi-lộ Quốc-phủ Trương-phác Loam, thì muốn nhảy một bước dài, và làm quan triều cũng được.

Ông thoa chân múa tay, nói cười há-hơi, gọi bọn hương lý tuần-trang phường Đông-an lên lĩnh môn tiên thưởng đã hứa, báo họ ở lại dự tiệc khao quân rồi này; rồi truyền-lệnh giặc-giã tất cả học địch trong phủ, người thì mỗ tên và bỏ làm tặc, người thì phải ngựa đi đón phường tương hay nhứt về phủ hát mừng, ông nói lia lịa:

— Ta khao thưởng tất cả nữa lại lĩnh-trang một bữa thật há-há say sưa... Ai uống được bao nhiêu, cho uống. Hừ, đời người được mấy gang tay, tới gì có dịp đáng thoát-lạc thế này lại không tận-hưng cho thật!

— Bầm quan, việc phòng-bị vẫn nên cẩn-mật, một viên thư-lại nói, đề-dâng chúng nó có thể đánh thình chộp là không chừng.

— Hừ, ngày mai tôi giải ra đi ra kinh, lo gì ông Trưần hết ham và dãi. Về lo, quan giặc có Biện-Nhạc hay mấy tên là mới đáng sợ; bây giờ bắt được thảng quỷ-quát này rồi thì chúng nó chỉ còn

thông-chức Patan đi rồi!

« Lòng ái-quốc của nhân dân vẫn còn thì tờ-quốc » vẫn còn mãi mãi! »

là cái tác không hồn, muốn chôn tạc vào được lúc ấy... Nhưng đây là chuyện ngày mai, hôm nay tôi to báo-dâm cho các người cử việc đánh chén thật say tới trâm chân ngủ lý.

Chiều tối hôm ấy, trong dinh quan ngài trát lính, cổ-bàn Nhâm-dinh, cử bốn năm người một mâm, rước ngon đồ nhậu tốt, người nào người này ngồi xuống đánh chén, rất mực thông-khối.

Quan phủ vừa cầm chén trát hồi và uống rượu gạc-gạc, về te-kien từ đây của ngài hiện ra từ các người, ngón tay vuốt râu cho đến tiếng gọi quan hầu chấm tiếu. Thơm tâm ngài từ cho mình bắt được Biện-Nhạc ngày này, đối với quốc-gia cũng có đại-công như Hùng-dao vương giặc giặc, Nguyên-kỳ Lê Thập-thứ bình-dinh quân Minh, khôi phục xã-tắc vậy.

Trong lúc đó ở trại giam Biện-Nhạc, bọn người áp-giải, gọi là hương lý tuần-trang phường Đông-an, hiệp với các thầy cai dãi và lính canh, ngồi quay quần nhau sau bảy mâm cỗ, chén chầu chầu anh, uống rượu bình như uống nước. Bọn áp-giải lại khoe nói chuyện bá-hoa, thách đồ, a tình các cậu dinh nông thất say.

— Ủ, mấy khi dãi làng với lính phủ được dịp hợp nhau đánh chén vui về như thế này?... Quan lớn đã ban cho, chúng ta cơ nông thả cửa, có chết cũng xứng đời.

— Uống rượu hời nào tới chết? một cậu lính canh nói. Chỉ có say quá thì không ai gao tin chết!

— Các cậu ơi, uống, có say thì chúng tôi cảnh báo họ cho! Chính tay chúng

tài sản đồng đồng cũ Biên Khúc gần
lấy của quan, giam vào chỗ này, và
nó có ba đầu sáu tay, mọi lông mọi
cánh, cũng không bay đi được nữa
được với chúng tôi!

Mấy thầy hương lý Đồng-an mới bày
múa và chèo chén mời các cậu lính
đứng mãi. Đến cuối canh mới, thì chấp
múa, bừa bãi, cả chủ lẫn khách ở trong
lại đem đèn say nằm ngủ ngáy,
ngay từng đồng thịt mới một tri-giáo.
Đó là bọn các lính biết giữ gìn chức
vụ, tự tìm mình uống tí và tỉnh nhất
thì cũng mất hoa đêm-đóm, trông mọi
người thành hai, đi thì chân nam đá chân
chicken, đến rồi nằm khỏa đi khỏa hương
giang. Bận. Nhục lại khỏa trát ra ngoài.

Nhưng, sự thật, đây có thể say, chứ khách chẳng say tí nào, hoặc cách chế giễu do say, như người già chơi bài qua vậy.

Nửa đêm, họ bấm nhau chỗi dậy. Ở
mở cửa cho Nhạc ra, trời ghi quân
cạnh lại, rồi chạy thẳng ra sông thành.
Đội phục lam hiện, mở tung hai cửa
cập bình Tây-sơn vào. Lúc ấy, lính
gao thâu-môn cũng tay nắm, không
biết gì cả.

Khác, liên dẫn dẫn toàn quân cầm
vũ, họp với bọn gọi là thầy lý và nhà
đạo phương Đông-an, đánh thốc vào
đại đình, Ho và đánh, vừa rơi hồ,
vừa kêu chiến nổi pháo, vừa đốt lửa
súng lưng súng, nhứt nơi làm rầm rì
chấn động trong thành, quân dân không
hết a giặc nhiều ít, chỉ có việc vô
lộ chạy trốn. Dân nghe giặc Tây-sơn
vào thành là đã khiếp vía, còn quan
lính là do ấy, muốn đánh cũng chẳng
đánh nổi.

— Thôi chết rồi ! Ta mắc mưu (bằng)
Đầu Nhạo !

Quan phủ Nguyễn-khắc-Tuyên vẫn đang ngồi ngưỡng cửa châu hai bên, nghe tin cấp báo, chỉ vừa kịp tỉnh ngộ.

nói câu tri-bi tri-kỷ lý rồi bỏ chạy bản
sống bản chết, thoát ra cửa hẻm.

Nếu ngài không mau chân, thì bị Biện
Nhạc nhốt vào cũi, hân còn ngài hân
này.

Không đầy một phiên ba trống canh, toàn thành Quy-hơn và tây qua Tây-sơn chấm dứt, đã thường không tới một giọt mưa nào. Qua nửa đêm, có Tây-sơn pháp phật trên bốn cửa thành, và tiếng loa kẻ tiếp rước gọi bà-linh hồi gia yên nghiệp, vì quân Tây-sơn to hạo và phàm, cốt dẫn cứu dân.

Trước lúc đó, Trần-quang-Dục và 200
thù-hạ đã nép sẵn ngoài cửa Đạm-thủy
nhìn thấy hặc lửa ở phía Quy-nam, liền
họ quân nhứt-tề xông sở đánh vào trong
sườn, bất ngờ được viên thủ-tướng là
Khâm-sai-Lý, chém giết quá nửa binh
trên trong cửa bất ngờ, mà tàn-hà mình
chỉ số vài chục người tử thương.

(còn tiếp)
HỒNG-PHONG

ĐÃ CÓ BẢN :

Hầu Thánh

● Phòng-an tiểu-thuyết
của LỘNH-CHƯƠNG Giá: 4tr.00

Trong cuốn hồi tưởng, các bạn sẽ thấy những chuyện thực, rất rắc rối, rất phức tạp, mà không bao giờ các bạn ngờ rằng, nó có liên hệ ra ở Thăng Long, là nơi nghìn năm văn vật.

Tinh - thần Phật - giáo

chủ TĐ-TRUNG-CAN GIA: 20.00

Đứng một lối vắn gần đi, dễ hiểu, Vũ
trung-Cam giảng cả tôn-giáo rồi huyền-vi
của đạo Thích-Ca. Đó là một nền tôn-
giáo không người ta thoát-tự, và năng
nền ta làm cái thanh-khiết, các môn-

Nhà xuất bản CÔNG LỰC
N° 9 — RUE TAKOU — HANOI

LÀO-TỬ

có đồng thời với Không-Từ không?

(Theo sách Lữ-kỳ
và sách Lữ-Thi)

Trương-Hộ nói
về địa bàn này có thể
lấy Ni-Thái ra làm
thị-địa, không cần

phải nói nữa. (Y mới bỏ lưng và bỏ gậy không nhất định phải đứng in nhau) Lữ Đam trong thiên Tạng-Tả-Vấn nư có chữ là: p-ép, thì chữ đó cũng không toàn được văn-dã.

Phật giáo Việt Nam — (theo sách L.So-Tân).

Truyện kể nói sách Liêu-Thị đã có nhiều lần học mà nói rằng trong có nhiều đoạn ngữ là thay đổi, thêm bớt không đúng về nguyên văn, song chưa biết quyết định chỗ nào là nguyên văn, chỗ nào là thêm bớt vào sau. Điều đó chưa xác định được không thể vì một vài tiếng nói khác «Thiên vương quân và Thượng Thiên quân» mà phủ nhận thời đại của cả toàn thể.

a) Sách cổ thường bị nhiều người mượn
sách theo tập văn, hay là đem từ các-thực-
nhiệm vào làm chính văn. Người đọc phải
đọc từ từ mà phân biệt các chữ có nghĩa
một vài điều làm-lưu-son vào mà đoán định
những đại của cuốn sách thì để sách Se kyo
phải không phải là tác-phẩm của Tu Hsi
Thiên thời Hán, vì trong lời tán chuyết Tu
Thư - Thương - Như có lần cả lời Dương-
Hàng. Hoặc có thể họ Tu-Hsi-Thiên là
người thời sau Dương Hàng không chắc.

Trương Bội nói: đoạn này không thành văn đó. Vì Trần-thuyết-Chi đời Tống đã nói: thời đó Vương-Bội chỉ cần làm Lão-Tử, thì tự của ông bình giả đó. trong chỉ khi đến và cần thông đi song là nó chỉ không phải là: Lão-Tử. Tiền-Hậu-Môn đời nhà Tống chỉ cần Bình giả một đoạn chỉ

Một cuộc thảo-luận sôi-nổi
giữa Lương-khai-Siêu và
Trương-Hộ

khí trở xuống
hình như là lại
chú giải lần vào
với chính - văn;
Tứ - khổ - gồm -
thần nhà Thanh
nội từ các - hình

giải bài tường chi Ah! đến câu: *Đã tường
thứ chữ bình như là lời chủ hòa vang*.
Người xưa cũng đã nói đến «Thủ
tường quân» ở Thường tường quân là
lời chủ hòa vang rồi.

b) Trường-Hồ nói câu 3y, người xưa
giải nghĩa: *Thả là thả. Nói ở Thủ thiên họ
thường vì sợ sự tức giận của Trời thì nên
bằng cách nói đi tức ở nói đi như thế*.

Câu c bất tác dĩ thủ thiên hạ nghĩa cũng như câu bất tác dĩ trị thiên hạ.

Sách giảng Nhữ tử thích hồ giải Thái tử, nói là làm với trị là trị nghĩa cũng gần nhau, nên người xưa mới giải thủ làm trị vậy.

có Bô là qua tử sư sát nhân không mà
thời, tức là lợi nước đàng Trưong-Hô
nên: Khổng-tư chỉn-tranh ở đời Yên vua
Tân nước giúp Cáp-Khắc 800 cỗ xe; cứ tính
mỗi cỗ xe bốn ngựa chẵn, 8 viên ngựa, 72
viên hồ-bình, thì đã có tới 6 vạn người,
800 cỗ xe, gần 3200 con ngựa. Đó là chưa
tính số quân ở các nước khác như là Lã,
Vô, Tề, Diên ở trong đó. Nếu lại đem số
quân nước Tề ra cộng với 15 quân ở,
tính chung lại, thì cuộc giao chiến đó há là
một cuộc tiểu chiến ư? Quân nước Tề từ
Sông-Lý tới Sơn-dông qua mấy nghìn dặm
trường đã đánh nhau, chỉ đi qua có số
nước Vô. Bất cứ dòng quân ở đời Tân,
Đã suy nghĩ thấu, chẳng có quân to
nhất tại Phi-hắc, đến ngày Tân-dịch đánh
quân ở đời Yên, như vậy mà họ chịu
suy nghĩ không qua 10 dặm, chiến kỳ không
qua một ngày ư?

Sách cô chép chuyện đánh nhau, thường chỉ chép chuyện một ngày tháng hay hai, các sử sách sau này phần nhiều cũng theo như vậy, điển đó có chính đúng?

Chỉ nói một số quân mã ở trận Yên (800 cỗ xe, 3200 con ngựa) đẩy kéo đi lại, thì cũng đủ mất không mất hoa màu lúa gạo, trách gì năm sau chẳng kém đói mất mùa (hung niên) và đất mọc ra gai-góc?.

Còn như núi Hoa-Bất-Chê này ở huyện Lịch-Thành, cách núi Thái-sơn ở huyện Thái-an bằng mấy trăm dặm, dù cho là sơn-mạch liên-tiếp nhau, song cũng khác, thế núi được rằng danh nhau ở bên cạnh núi Thái-sơn.

Nội Tam chủ Hoa Bắc chủ là Tả-thị có ý làm văn chương, không nên tin là sự thực.

d) Người thời nay trong bụng chứa cả
hạnh kiến muốn cho hai chữ Nhân Nghĩa
là chuyên mọi phẩm của Mạnh-Tử, còn
phẩm sách nào có hai chữ Nhân Nghĩa d
lên là đều có sách soạn sau thời Mạnh-Tử.
Thật là vô lý.

c) Trường-Hồ nói: Kêu ra Ngõ-thị Tạng-Ming trước đem trái sách Kêu-Thư, 104 năm đã xong. Trường rồi, sau Việt cũng xong. Trường-Số cũng xong. Việt trước làm Kêu-Thư, nguyên quán Lão-Tử nhập Trường-Số, hễ học xong thành ra người được Số, là lại không biết Số-Vương? Trường quan với nhà Chu, há lại không biết Chu-Vương! - Hs. Thuận, Chu đã xong Trường - Sao lại bảo người dùng-thư Trường-Tử không biết dùng trái sách?

Kinh Dịch (quẻ số) nói về sự Vương
lũn, cao thượng kỳ lạ. Bỏ hai chữ
vương-hữu dùng lẫn nhau từ lâu, Kinh
Dịch (Kinh, thuyết) có câu: « Vương công
hải hưng, dĩ thủ kỳ quốc » và câu Lạ
quẻ nói:

« Lạc Ngã chi cật, lý Vương công dã »,
 ai chứ Vương Công há chẳng đã được dùng
 là nhân, từ Kinh Dịch này sao?

Và đến thứ năm :

...trường họ nói đại khái rằng họ Lương
...người này giờ làm giáo sư dạy môn
...liệt như những câu «Lục thân bất
...hữu bất nhân» v. v... song cứ theo
...lưu chương trong Kinh Thi là tác phẩm

trước đời Khổng-Tử, thì đời Lê-Vương nhà Chu dân số có những lời than rất là kịch liệt. Như vậy cuối đời Xuân-Thu nhân dân thống khổ than oán bao nhiêu, sao là bây giờ thế có định văn nói kịch liệt được?

Chàng ta đã nghe chỉ hai tiếng chuông,
Lời Lương-thị mới nghe rất sững, song lời
Trương-thị nghe lại già hơn. Dù có đôi chỗ
khác đồng ý với Trương, ta cũng phải nhận
rằng Trương đã viết lý luận rất xác đáng và
có dụng. Đó là thuyết của Lương.

Tuy nhiên, chúng ta vẫn chưa dám quả quyết rằng Lão-Tử đích thực là ai, cũng như Tu-Hà-Thiền khi chép sách Sử ký vậy.

Sở dĩ Trư-Mã-Thiên phải liệt kê cả mấy chục
Lão-Lão-Tử, Thái-Sư-Dam với mấy chục
hàng vào Lão-Tử hầu chuyên lụy đi chính
thời ấy, thời Sĩ-khư chưa viết trong dân-
dan đã có nhiều thuyết khác nhau về nhân
thân Lão-Tử rồi. Tác - giả Sĩ-khư cũng như
chúng ta ngày nay đều thông hiểu về
dân mà biết rõ hơn được, nên đành ghi
hàng mấy cái dân hồi đầu cuốn để lại
đời sau.

Và như vậy thì ta cũng chưa biết nếu tin theo thuyết nào của Sử-ký và thuyết của Lương-thì hay Trương-thì.

Việc cải nhân thân chính của Lão-Tử mà chưa an định được rõ rệt, thì có lẽ mới mà biết được rằng Lão-Tử là người đồng thời hay không đồng thời với Khổng-Tử.

Còn nữa hạo Lão-Tử chính là người mà Tư Mã Thiên chép họ tên qua quân lớn đến biên biên-truyền là Lão-Tử thực-hiện, là Lão-Tử làm sách Đạo-Đức Kinh, thì cũng đồng-thời.

Nếu biết dịch Lão-Tử là ai, thì cần chi
Cổ-Mã-Thiền còn phải vẽ cả mấy thuyết
gợi-hoạt van cho thêm rắc rối câu chuyện?

Đó chính qua chỉ là ông Lão-Tử mà Tu
thiền muốn nói là chính Lão-Tử thôi.
Muốn học và muốn người ta tin, đừng ý
thi Tu-Mê-Thiền như vậy, song ông Văn
hàng đem quá khứ nói rõ tiếng đạo, cho

... và văn học xã hội, ...

BẢN VỀ TIỂU-THUYẾT

YB

Bát thủ mười sáu

**XVII — Cái nhục của nhà
tiểu-thuyết**

[illegible]

Xưa nay, tôi vẫn nghĩ trường như *Adèle Marie Miller* rằng nhà *Đấng Tạo Hóa* phân biệt với nhân loại ở chỗ một vài trẻ con của Ngài phải có một cái thần thiêng ở trong người, mà chúng có thể làm cho người khác minh bạch hoặc có trách nhiệm hay có trách nhiệm. Nhưng tôi không thể không nhắc đến một người trẻ khác, ít lâu nay, ở ngoài nước, không chỉ là một người trẻ mà còn là nhà thơ và nhà văn và những nhà thơ, và đã đến từ những lời của ông không có lời gì cho họ. Người ta bắt đầu nghĩ rằng ông không nghĩ đến những người học tập, đã đang, những nhà thơ nghĩ gì khác thì đi làm một cái thần thiêng, chỉ có những nhà phê bình, người trẻ, nhà thơ mới là những người có thể học mà thôi. Mọi đứa trẻ có thể là nhà thơ.

Tên họ ông là những người nông dân ở
tên gì và không thể biết được ông là
trên địa phương những năm trước đây ông
những cái tên này ông không biết
chỉ muốn nhắc rằng những cái tên này
ông có thể là tên. Những ông có thể
ông có người hay là đã mà ông trong ông
thông tin của ông: ông là tên ông trong
ông khác là tên ông trong ông?

cho dân, cho bộ (t), dân thất bại đi cứu
bằng cứu những người đã giúp đỡ cho họ
trong, cho cộng đồng này đến đáp ứng cho
tên họ, cho họ hơn dân nước.

[illegible]

Vì chẳng, A chẳng nên biết rằng với ra được một cuốn tiểu thuyết, đó là một nguyên tác thuyết không hay, chẳng tương phản là một việc đã đi vào người đời và tương đương. Có người viết đi, có người viết theo, có người

(1) Je suis gendarme. Mais, des enfants, il faut
substituer la colline, friends des parents
(Chapman).

[illegible]

1997, 1998, 1999, 2000, 2001, 2002, 2003, 2004, 2005, 2006, 2007, 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026, 2027, 2028, 2029, 2030, 2031, 2032, 2033, 2034, 2035, 2036, 2037, 2038, 2039, 2040, 2041, 2042, 2043, 2044, 2045, 2046, 2047, 2048, 2049, 2050, 2051, 2052, 2053, 2054, 2055, 2056, 2057, 2058, 2059, 2060, 2061, 2062, 2063, 2064, 2065, 2066, 2067, 2068, 2069, 2070, 2071, 2072, 2073, 2074, 2075, 2076, 2077, 2078, 2079, 2080, 2081, 2082, 2083, 2084, 2085, 2086, 2087, 2088, 2089, 2090, 2091, 2092, 2093, 2094, 2095, 2096, 2097, 2098, 2099, 2100, 2101, 2102, 2103, 2104, 2105, 2106, 2107, 2108, 2109, 2110, 2111, 2112, 2113, 2114, 2115, 2116, 2117, 2118, 2119, 2120, 2121, 2122, 2123, 2124, 2125, 2126, 2127, 2128, 2129, 2130, 2131, 2132, 2133, 2134, 2135, 2136, 2137, 2138, 2139, 2140, 2141, 2142, 2143, 2144, 2145, 2146, 2147, 2148, 2149, 2150, 2151, 2152, 2153, 2154, 2155, 2156, 2157, 2158, 2159, 2160, 2161, 2162, 2163, 2164, 2165, 2166, 2167, 2168, 2169, 2170, 2171, 2172, 2173, 2174, 2175, 2176, 2177, 2178, 2179, 2180, 2181, 2182, 2183, 2184, 2185, 2186, 2187, 2188, 2189, 2190, 2191, 2192, 2193, 2194, 2195, 2196, 2197, 2198, 2199, 2200, 2201, 2202, 2203, 2204, 2205, 2206, 2207, 2208, 2209, 2210, 2211, 2212, 2213, 2214, 2215, 2216, 2217, 2218, 2219, 2220, 2221, 2222, 2223, 2224, 2225, 2226, 2227, 2228, 2229, 2230, 2231, 2232, 2233, 2234, 2235, 2236, 2237, 2238, 2239, 2240, 2241, 2242, 2243, 2244, 2245, 2246, 2247, 2248, 2249, 2250, 2251, 2252, 2253, 2254, 2255, 2256, 2257, 2258, 2259, 2260, 2261, 2262, 2263, 2264, 2265, 2266, 2267, 2268, 2269, 2270, 2271, 2272, 2273, 2274, 2275, 2276, 2277, 2278, 2279, 2280, 2281, 2282, 2283, 2284, 2285, 2286, 2287, 2288, 2289, 2290, 2291, 2292, 2293, 2294, 2295, 2296, 2297, 2298, 2299, 2300, 2301, 2302, 2303, 2304, 2305, 2306, 2307, 2308, 2309, 2310, 2311, 2312, 2313, 2314, 2315, 2316, 2317, 2318, 2319, 2320, 2321, 2322, 2323, 2324, 2325, 2326, 2327, 2328, 2329, 2330, 2331, 2332, 2333, 2334, 2335, 2336, 2337, 2338, 2339, 2340, 2341, 2342, 2343, 2344, 2345, 2346, 2347, 2348, 2349, 2350, 2351, 2352, 2353, 2354, 2355, 2356, 2357, 2358, 2359, 2360, 2361, 2362, 2363, 2364, 2365, 2366, 2367, 2368, 2369, 2370, 2371, 2372, 2373, 2374, 2375, 2376, 2377, 2378, 2379, 2380, 2381, 2382, 2383, 2384, 2385, 2386, 2387, 2388, 2389, 2390, 2391, 2392, 2393, 2394, 2395, 2396, 2397, 2398, 2399, 2400, 2401, 2402, 2403, 2404, 2405, 2406, 2407, 2408, 2409, 2410, 2411, 2412, 2413, 2414, 2415, 2416, 2417, 2418, 2419, 2420, 2421, 2422, 2423, 2424, 2425, 2426, 2427, 2428, 2429, 2430, 2431, 2432, 2433, 2434, 2435, 2436, 2437, 2438, 2439, 2440, 2441, 2442, 2443, 2444, 2445, 2446, 2447, 2448, 2449, 2450, 2451, 2452, 2453, 2454, 2455, 2456, 2457, 2458, 2459, 2460, 2461, 2462, 2463, 2464, 2465, 2466, 2467, 2468, 2469, 2470, 2471, 2472, 2473, 2474, 2475, 2476, 2477, 2478, 2479, 2480, 2481, 2482, 2483, 2484, 2485, 2486, 2487, 2488, 2489, 2490, 2491, 2492, 2493, 2494, 2495, 2496, 2497, 2498, 2499, 2500, 2501, 2502, 2503, 2504, 2505, 2506, 2507, 2508, 2509, 2510, 2511, 2512, 2513, 2514, 2515, 2516, 2517, 2518, 2519, 2520, 2521, 2522, 2523, 2524, 2525, 2526, 2527, 2528, 2529, 2530, 2531, 2532, 2533, 2534, 2535, 2536, 2537, 2538, 2539, 2540, 2541, 2542, 2543, 2544, 2545, 2546, 2547, 2548, 2549, 2550, 2551, 2552, 2553, 2554, 2555, 2556, 2557, 2558, 2559, 2560, 2561, 2562, 2563, 2564, 2565, 2566, 2567, 2568, 2569, 2570, 2571, 2572, 2573, 2574, 2575, 2576, 2577, 2578, 2579, 2580, 2581, 2582, 2583, 2584, 2585, 2586, 2587, 2588, 2589, 2590, 2591, 2592, 2593, 2594, 2595, 2596, 2597, 2598, 2599, 2600, 2601, 2602, 2603, 2604, 2605, 2606, 2607, 2608, 2609, 2610, 2611, 2612, 2613, 2614, 2615, 2616, 2617, 2618, 2619, 2620, 2621, 2622, 2623, 2624, 2625, 2626, 2627, 2628, 2629, 2630, 2631, 2632, 2633, 2634, 2635, 2636, 2637, 2638, 2639, 2640, 2641, 2642, 2643, 2644, 2645, 2646, 2647, 2648, 2649, 2650, 2651, 2652, 2653, 2654, 2655, 2656, 2657, 2658, 2659, 2660, 2661, 2662, 2663, 2664, 2665, 2666, 2667, 2668, 2669, 2670, 2671, 2672, 2673, 2674, 2675, 2676, 2677, 2678, 26

0 100 200 300 400 500 600 700 800 900 1000

1. *Journal of the American Medical Association*, 2000; 283: 2686-2692.

0 100 200 300 400 500 600 700 800 900 1000

1. *Journal of the American Medical Association*, 2000; 284: 2689-2695.

...mà vẫn thấy rõ
mặt một nét mặt anh Hs-
vachi nằm bất động trên
giường... Rồi cái hình ảnh
đã dần thay đổi. Tôi lại
trông thấy bác tôi buổi chiều
hôm trước ngày khởi hành
ở Hà-nội. Và mặt, cổ-cổ và
tướng mũi của anh lại lần
lượt diễn ra trong đầu tôi
rõ-ràng như thế. Nay đây
là lúc anh đang ngủ cho tôi
nghe âm-tiêu-tưởng bỗng
nên của anh về Tân-Dại-A,
hai mắt anh sáng long-lanh
hà-lửa hy-vọng! Rồi hình-
ảnh ấy lại cũng biến đi
nhường chỗ lại cho hình-
ảnh khác đây là anh Hayas-
hi ở nhà ở Avsteril x, một
ngày tháng chạp năm 1939,
hôm anh khởi hành Paris;
đoạn từ đây chuyển biến;
anh còn từ trái cửa sổ ngoài
lại đến cho tôi nghe bài thơ
hát của thi sĩ B-yeo không
hào giọng quàn được:

...lên mây ngàn và h bay
...thần yên
...tiếng chân xa đưa lối
vườn-hội

Tôi còn tưởng như đang
trông thấy miệng anh đọc
bài thơ đó một miệng cười
chứa nhiều hi-vọng mà cũng

hạt và buồn sâu-ta thêm-
kin.
Nhà sư Basyo, nhà thi-si
vĩ-dại của những cuộc đời
đang bay, xa kia đi chơi
giữa đường, giữa cuộc lữ-
hành vĩnh-viễn của mình,
năm nay năm-mười-một
tuổi (1); ngày nay, anh Hs-
yashi, bạn tôi, là người đang
phục vụ chương và tư-
lương nhà, cũng gặp thấy
cái chết như ngài, trên đầu
đường lữ-hành của anh, một
ngày tháng sáu năm 1941, tại
một lều ở địa-giới Đông-
Đương-tiên ngày xưa kia
ngày gần-gai tôi được
cùng anh tại-hội.

Ngày hôm ấy, giới tôi
vẫn đông, nhưng có 6-7
hầy-hầy, không khí căng
nhẹ - nặng nề thế, Ban
chiều, khi mặt trời đã xế
bóng thì bạn tôi và anh lữ-
vân-Thai lên tìm tôi ở hội
bởi Tiểu Đệ Sơn. Hôm ấy
tôi có mời mấy người bạn
tôi của tôi ở Nam-Cao,
toàn là những học-sinh ở
Đại-học-dương Đông-Dương
lên nông nước cho tiền nhà
cá-phê 4 lạng - Socoli, nhưng
vì chưa tới giờ mời, chúng
tôi bên ngoài thế giới thời
lông-lọng, giới hẹp-nhóm có

vai với nhau một cuộc lại
thuyền buồm trên mặt Hồ
Tây. Hai chúng tôi cùng
xuống một chiếc thuyền
buồm (yacht); tôi lên buồm,
bà tôi; cái rong rêu phát,
hạt sương tôi đã ướt nước
phóng như chiếc lá trong
làn gió mát.

Trên mặt nước âm - á
bằng-phẳng, phản - chiếu
lông - lảnh các đêm mây
trắng bạc - lảng trên nền
trời chiều, gió - rạo-dậy do
những thuyền buồm và
thuyền đánh cá. Một chiếc
cá - nô nhỏ, chạy vọt qua
đang trước mặt chúng tôi
rõ: vang đi xa rồi, do lại
dàng sâu lại vọt lại, mây
phát quai một đàn đàn lượn
vỗ. Bỗng chán tạo, nổi lên
vàng lơ lửng mây gặp với
o anh em lữ-giữ Hs-Ng.
Giai nước rộng mênh-mông
lục ấy, ông-anh man trôi
và sắc mây ban chiều, lại
điểm những vật xám hơn
của hồ, cây và thuyền,
khỏi tôi nhìn mà gần-như
tương đến một vài bức tranh
tuyệt-vời của nhà Trung-
hoa đời trước.

Tôi không tại thuyền ra
giữa nó cái thích đi lướt
ven hồ để nhìn phương-cảnh.
Càng tôi đi chậm-chậm đã
gặp một hình-thức lạ-lẫm
Tặng đến chuẩn-chuẩn bay

lưu trên mặt nước
theo chúng tôi ở hai
— Các học-sinh anh
đang chờ lại nữa có
lắm không, anh? Anh
họ; tôi như vậy.

— Không, theo tôi
Nam-Cao, bạn chúng tôi
chỉ có bà, hoặc bốn người
sông.

— Có lẽ mặt nước bu-
ồm mà quên được anh
chuyện người khác tại
địa-cung phai.

— Anh Thái ơi, từ
lời đầu đây, tôi vẫn m-
gợi được gặp những m-
loạn-niên học môn này
ngực gì khác, là m-
người, nay mai đây, sẽ
phai, đem-dương cái m-
nhiệm nặng-nề diu-dắt; m-
anh, trên con đường v-
mệnh của nó. Vì thế
trước khi lữ-giữ tình Hs-
tôi muốn được, đến chỉ
lần, cái mây-màu đó
mây sao ông Nam-Cao
lòng giúp cho tôi được to
nguyên hôm nay.

(còn tiếp)

NÊN BÚC

Trung - Bá
Chủ - Nhạ

(1) Thi sĩ Matsuo Basyo mất
năm 1894.

'KAIGUN'

Chiến tranh của họ Đô-
cumbae và rồi, họ phân
phối phim ảnh Nhật dưới
quyền bảo trợ của viện
Văn-học Nhật để tỏ ra
một buổi chiếu hàng ngày
mỗi nhà nhà học lại rạp
Olympia Hanoi. Phim đem
chiếu nhân ở rạp Kaigun ở
(Tỉnh-thành Hải-quân) hôm
hôm như sau này:

Năm 1863, sau chiến
thắng của nước Anh vào
hải-quân hải cảng Kago-
shima của Nhật. Địch đem
Satsuma vùng Nam thần
chiếm đầu là chức cuộc
kháng chiến. Trên này được
đặt tên là trận Satsuma.
Trong chiến đấu Satsuma
có một chiến hạm của-hàng
màu này trở nên một
sưu-nhật trong chính giới
Nhật, cả hoàn cầu biết
đến: đó là Togo.

Sau khi được một giáo-
 sư dẫn đi xem một trường
thủy-quân, Masato nhất
định xin vào học trường
thủy-quân.

Masato là một anh viên
rất quân chỉ của trường
hải-quân Nhật. Sau khi
thi nghiệp ra, Masato được

theo một đoàn tàu huấn-
luyện qua các hải cảng
như Manila, Singapore,
Hawa, & Hawai. Masato rất
chú ý đến Paul Habor
một khu vực quan trọng của
hải-quân Nhật-quân đương
thời.

Tên là A-Dong, trẻ nên
ngồi-làm trong Masato được
hướng-dẫn vào một lần
đội tàu ngầm và mang đi

có một ngày đến bờ nước.

Đội ấy đi đến: được đến
8 Décembre 1941 với ngày.
đội tàu ngầm Nhật là lợi
vào quân-cảng Pearl Har-
bour Hawaii-dòng đồng thời
với không-quân, đội tàu
ngầm đi lập được một
chiến công rực rỡ: Masato
phóng một trái mìn lại
trúng chiếc thiết giáp hạm
Mỹ Arizona. Chiến chiến
hạm Mỹ bị đắm.

Chính vì anh hùng của
tên đội tàu ngầm vàng
mặt lúc điểm tên: Họ đã
chọn vị là quốc.

VIỆN DÂN-BIỂU

ngành tiếp-quan Thống-sứ

Chiều hôm thứ năm
23-thứ viện Dân-biểu
Bà-kỳ sẽ tổ chức một
cuộc ngành tiếp-quan
Thống-sứ P. Chauvet rất
long-trọng tại hội-quán hội
Khai-tri Tiên-dã.

Dự cuộc ngành tiếp-quan
hải hải các vị thượng-
quân Pháp, Nam.

Ông Viện-trưởng Phạm
t-Dũng chỉ đạo diễn-xa từ

long tin - nhiệm của dân-
chúng đối với nghị và lòng
trung thành với nước Pháp.
Quan Thống-sứ đây lại
tổ chức các quốc-quân
và hải-quân của họ Nhật
cây vào sự tiến-tầm của
tên này.

Cuộc hội họp thần-thiến
này gửi-tên vào hội Y giới
tới.

Sách mới

T. B. C. N. và nhận được.

SÁCH DẠY LÀM BẢO
VIA NGUYỄN KHẮC KHIÊM
(Nguyên giám-trưởng
Tổn-quyền Hanoi), đây 100
trang khổ 16x22, giá 50.

— ARISTIDE BOULEAU
(Nhà cách-mệnh của
thương-mại thế giới) của
NGUYỄN VĂN MẠNH do GIPIC
xuất bản.

Bouleau là người có
sáng-lập ra hàng Bon
Marché, nhà buôn lớn nhất
nước Pháp và danh tiếng
nhất toàn-cầu.

Độc cuốn sách này biết
hiếu và sáng tạo cái cách
của ông Bouleau như thế
nào mà đã được thế giới
ấy tôn là thầy cả nền
thương-mại tới nay.

— ĐỀ HIỆU AN-NHAC
của VĂN HOÀ do nhà
NGƯỜI BỐN PHƯƠNG
xuất bản, giá 50.

— NHÀ NGHỀ (tiếp-
thuyết) của T. O. HOAI, do
nhà NGUYỄN MỚI xuất bản,
đây 120 trang, giá 1.500.

Xin có lời cảm ơn của nhà
tập sách và giới thiệu chúng
họ đọc.

THOẠI THIỆT-TÂN
Hồng - Khê
Tự bạch:
cơm, thịt, thuốc đầu
hỏi gọi tới
th. 10.000 số 11.000

MỘT PHƯƠNG-PHÁP TÂN-KỲ về nghề làm báo của người Âu-Mỹ

(tiếp theo)

Chị em Sao-Rudd kéo rết dài, Càng đi bao
nhiều thì càng ganh tị đua tại lại càng
bằng: sau cùng, tin tức hai bên, chỉ
hơn kém nhau mấy tí, họ thì nhau làm
tới, họ thì nhau làm những cái úc ghê ghê
nhất: rằng rêu nhớt, kẻ quốc nhất kẻ
trên báo đó chẳng. Ngày nào của họ Sao
và tháng của Rudd, cũng giữ họ làm
trong báo La Comète và Lanterne; cái
vua này vẫn thế ăn lên thì hết miếng
ngon, một lần thì hết nhớt nhớt hóa rở.
Khi họ họ chỉ lên nhau trên báo vì tin
trường bất đồng, và độc giả họ tiến ra
cắt là để đọc những lời cãi lộn đó.
Họ thì cũng lý tưởng tí một: nhằm gì
mà vẫn có người xem; những tin tức
đó lại còn được đem giấy thép đi đến
những làng mạc xa hẻo lánh thế giới mình
này.

Hải vị trong sự của hai tại nhân này,
thấy việc này được quảng cáo đã, đem
hỏi thì chẳng hiểu ra gì nữa, thậm chí
thậm chí; nhưng về lịch, tôn đã nhất
định hết chúng vào lại chất: những số
chất trên ghế điện.

Báo Comète, như mọi như thần, trong
bài tiếp tục đứng tại tư thù của Rudd
thời một cuộc đại tấn công lần
lượt địa phận của báo Lanterne xin ăn
giảm cho họ, Đám họ mà bị chất trên
mày, của, việc đó và nhận được quá!

Peters ngày nào cũng là một bữa ăn
chấp nhậm, làm cho người ta sợ ruột tan
lòng, làm cho trời đất, thần, Đe
là những bậc lớn cùng trong đoàn địa
hạ, xưa lâu, ông ấy cũng viết hoặc hay
rập rập của quan toàn quyền ăn giảm
cho ông, thế cho ý một cái hình ăn
gà già mồm với ông bà, sát tại cho ý
cường như kẻ sai không thể! Cột nhện.
rên báo chấp đó, để làm tại những người

buộc mất; ở một vài nơi, ông bà tại còn
đứng ra biểu tình; nhưng qua Tokyo
quyết hết sức cường quyết, nhất định
không thay ý nữa.

Sao và Rudd còn viết cho báo Lanterne
và La Comète cho đến ngày cuối cùng của
họ ở trên mặt trái đất này, nhưng họ
không bao giờ được trông thấy những
điều họ viết; bởi vì chính họ, họ không
được; những cảm tình, cảm xúc, cảm
giác của họ đều để trên các hai báo
địch địch ra để truyền sang cho họ to-
sieurs họ lại. Nói riêng về ông trợ bút
của báo La Comète thôi. Ông này hết sức
viết lời tự thuật của Rudd từ ngày nào thì
thật ngày đó có gì gì với sự mạnh mẽ
chỉ từ điện. Ông mạnh thì do ông
phóng viên thấy quân như giúp, còn
chúng thì kỹ không làm lập của chỉ-nhiệm
R. B. lúc nào cũng trở nên hàng mưới
mười tám hôm sau. R. B. vào khoảng này
đôi khi cũng xuống trường nam tôn tôn và
rừng sông việc của viên trợ bút một ngày
gặp trung tâm đất trên máy đánh chữ, cuối
ngày tạo ra. Sau khi Sao và Rudd già họ
xã-hội rồi, ý này hai-là trong suốt tuần lễ
huyền-quang của Peters phải thay ý viết nói
thiến thiến của Rudd ba ngày như sau khi
y chết.

Hải câu chuyện đời gian-phu đời-phu
ngồi chết trên ghế điện, Nhân nên báo
La Comète cũng phải lên định toàn
đến hơn nửa ngày. Nguyên ông chẳng nhà
phụ từ trước đến nay vẫn ra lệnh cấm
không cho chấp ảnh bất cứ một vụ th-
hình nào. Peters vẫn làm làm một cái ảnh
chấp ảnh, chụp là Sao-Rudd đứng trên ghế
điện, thân họ (đó) và người một lần
khỏi báo đó. Chỉ đến 2 giờ.
R. B. rằng mình:

- Có thật thế không? Chính thật như thế, phải không?

- Thật. Tôi đã được xem rồi.

- Bè dèch. Nhưng tôi sợ làm như thế, nó có vẻ sống-sượng quá... Mọi người dân bà người khác trên ghế điện, phải chịu nỗi họ không thích lắm.

Một ông ở tư sự đứng bên cạnh nghe thấy thế rất ngạc nhiên mặt đỏ. Thì ra người này có một bức ảnh người dân bà chết ở trên ghế điện, y đã chắc chắn thế nào cũng được in thêm 10 vạn số, thế mà bây giờ lại bức ảnh đó thì liền còn trông mong gì? San cũng tức giận phải tìm một cách để dứt bỏ bức ảnh: cả đôi bên chấp một bức ảnh Sue Kieder đi đến chỗ cụ bệnh. Ông kể ra thì đó cũng là thường, nhưng ông chờ bất chợt làm cho bức ảnh đó nằm bằng một câu chuyện như thế này: Sue Kieder chết rồi! Sáng hôm sau Peters giữ các báo hàng ngày ra xem, xuyet thì nghĩ đi vì một bức ảnh chụp Kieder ngồi chết trên ghế điện. Thật là rùng rợn. Chẳng chút mực nhìn từng tờ! Không còn nghĩ gì nữa đó là một bức ảnh thật, chứ không phải chấp hình, dù một phòng viên báo Lanterne đã chấp trước được. Thì ra là lừa dối mọi người vậy. Chẳng phòng viên này đã dùng một cái máy ảnh to bằng đồng kéo vào, nép ở nếp quần, ẩn thông với một cái bóng đèn đến ở tại đó; chúng chụp được rất rành rọt một mặt quần quai của Sue Kieder trên ghế điện.

Ngày hôm đó, báo Lanterne đã đưa ra báo Comtois, in báo những 30 vạn tờ. Sunny-weather lại có thể đến lên được, ra lệnh mua cho mỗi phòng viên báo La Comtois

QUỐC HỌC THƯ XÃ
cấp phát hành
KHÔNG-TU
HỌC - THUYẾT
Phụ 1 gồm 2 quyển 1 và 2, 100 trang.
20.000 chữ Hán, có một số sách phụ
đính các báo các tờ trước
200 - 100 - 200 - 100 - 200

một cái máy ảnh ít hơn kia, và cụ bằng cụ đó đi cả mọi người trong tòa soạn và vào làm việc của ông, để cho báo Lanterne nó đã đưa đi rồi, thật là đẹp quá!

Mọi người cười nhạo cho ông nghĩ rằng chính ông, hôm qua, khuyên người ta bỏ bức ảnh chấp hình đi.

Ông bèn đỡ giọng:

- Thời thế những mà các ông không đồng ý cho ông nghĩ làm sao ông phải. Dân bà Mỹ không cho phép chúng ta làm được những trang báo bằng cách in một quang cảnh ở đâu như kia!

Quả là Lanterne? Báo Lanterne đã học đất bức ảnh. Một phần lớn nhà báo rất ghét cho ra. Và Sunnyweather chụp ngay cơ hội, viết liền một bức mặt thư cáo báo quảng cáo báo phải đi nói xấu báo Lanterne và có nói cho các học viên của báo Comtois không được bức ảnh không phải là kém làm gì đâu, nhưng chính vì độc giả, không muốn cho độc giả phải mục kích một cảnh tượng xấu xa ghê tởm và cũng như vậy.

(còn tiếp)

TRONG TỦ SÁCH TÂN-VĂN-HÓA

HỢP LÝ HÓA

của L. V. V. S. S.

Nghĩa của phương pháp tổ chức các nhà máy theo thống kê TAYLOR. Thống kê Taylor với công thức đúng các công chuyển của và sự thất bại những quá trình sản xuất đã làm cho các nhà máy thế giới về phương pháp.

HỢP LÝ HÓA

Ảnh hưởng của Hợp lý hóa đến nền Tồn trữ của thế giới, ảnh hưởng kinh tế thế giới ra sao và ảnh hưởng của nó đến người ta cần biết thật mọi người đều không thể bỏ qua được.

Hợp Lý Hóa

Một cuốn với giọng văn bình dị dễ hiểu, dễ làm theo nhiều bản vẽ. - Giá 100.000

HÀN-THUYỀN

N. 71, TIỀN TSIN. - HÀ NỘI

TRẦN BA-LAN HỒI 1939

(Tiếp theo trang 7)

Cuộc tấn công chớp nhoáng

Quân Đức đã tràn vào Ba-lan nhanh quá gần nỗi, không tính không chiến của họ cũng làm quân Ba-lan bị đảo lộn hẳn. Sở dĩ quân Đức tiến nhanh được một phần lớn là nhờ ở các đội quân cơ giới hóa. Và quân Đức lại gặp được thời tiết rất lợi trong lúc tiến quân. Trong các tháng September 1939, ở Ba-lan gió rất khô ráo đến mức một sự rơi ít có trong mùa đó. Mùa gió mùa như một năm khác, đường đi của quân Đức không bị mấy trở ngại về những xe cẩu, những lều hàng mấy tấn đã bị sự lầy không sao quay bánh được. Quân Đức đã gặp sự may mắn là rừng và các đội cơ giới hóa Đức đã nằm rải rác trong rừng giữa đồng bằng khô ráo của Ba-lan. Thực quân Đức đã gặp được sự thuận lợi địa lý. Quân Đức đã tiến quân công từ 12 September đó đây, được tiến vào đất Ba-lan. Lý quân Von Kuchler từ Đông Phổ tiến thẳng xuống Varsovie, lý quân Von Kuege do hai mặt đánh vòng xuống, một mặt từ Đông-Phổ, một mặt từ Pomeranie đến nên không Hydozmit đã cắt đường về hạm lộ của Đức ở phía dưới. Ở miền tây Nam một lý quân trong các đội quân cơ giới hóa của Đức đã tiến thẳng về phía Varsovie và một lý quân của Cracovie. Những lý quân đó làm cho quân lính của các đội Condor của Đức và Kuewice và các phần của Ba-lan ở phía Bắc và phía Nam thành do.

Đội quân này vẫn tăng phi cơ và tăng các đội cơ giới hóa ở phía Nam. Các sư đoàn quân cơ giới từ Slovakia tiến về phía Varsovie. Những lý quân của Đức đã tiến thẳng về phía Varsovie. Những lý quân của Đức đã tiến thẳng về phía Varsovie.

ở phía Bắc, các lý quân của lý quân Von Kuchler vào Varsovie đã bị quân Ba-lan cản được ở ngang miền Flom nhưng lý quân Von Kuege đã hoàn toàn thắng lợi tiến thẳng đến công Varsovie ở Bromberg. Ở phía Nam thì có các đội quân Đức, chỉ từ các sư đoàn tiến tới đến tiến tới đích đã định và hoàn toàn thắng lợi. Sở dĩ thu được phần thắng nhanh chóng như thế là vì Đức đã dùng hết lực lượng ném ra trận và cho các đội quân cơ giới hóa tiến sâu vào nội địa một cách rất gan dạ.

Đến lúc này là lúc thời kỳ hành binh thứ hai bắt đầu. Các lực lượng ở phía Bắc và phía Nam đều đánh thẳng vào kinh thành Varsovie. Hải cảnh quân Đức tiến nhanh đã đến khả gần như các lực lượng này lý quân Ba-lan đang đánh ở miền Đông và dưới quyền chỉ huy tướng Bortnowski. Lý quân Ba-lan này đã chiến đấu rất dũng mãnh và có thể đã phần công đánh rất mạnh vào sườn cánh quân phía Nam của Đức trong miền từ Brest Litovka. Các lực lượng Đức đã phải rút lui nên mới có tin đồn quân Ba-lan lại lại được thành Lodz. Tuy vậy lý quân Bortnowski đã không thể rút lui kịp theo lệnh của bộ Tổng tư lệnh Ba-lan vì thế mà chúng trình kháng chiến đã bị đánh trước bị rối loạn. Muốn giữ Varsovie lý quân Ba-lan ở phía Bắc phải rút lui về phía Đức ở phía Bắc (đang tiến công về phía các lý quân Bortnowski). Bằng thế, một trận ở trung lưu sông Vistula bị về một phần lớn lý quân Ba-lan từ phía Bắc và phía Nam phải kéo dài ra để lại ở rừng và chỉ để lại ở phía sau sông San và hạ xuống 50 quân do quá ít lực lượng Đức đã vậy, các sông San và sông Vistula và một đội cơ giới hóa Đức đã về một mặt đánh tấn công quân Ba-lan từ phía Bắc, một mặt đánh tấn công quân Ba-lan từ phía Bắc, một mặt đánh tấn công quân Ba-lan từ phía Bắc.

Hội nghị Anna, Mỹ, Nga có
lẽ sẽ không họp được trong
năm nay. Tướng de Gaulle
chưa lịch chính phủ tạm thời
để đáp phi cơ qua Tunis
và cuối cùng đã sang tới Maroc.

